**Sơn Nam**

Hết Thời Oanh Liệt

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Hết Thời Oanh Liệt](" \l "bm2)

**Sơn Nam**

Hết Thời Oanh Liệt

   
Non trăm năm về trước, làn sóng người Việt Nam từ Cần Thơ, Vĩnh Long đổ xuống Rạch Giá, Cà Mau để khai khẩn đất hoang. Họ đã gặp những trở ngại thiên nhiên nào? Tài trí, sự dũng cảm của họ ra sao? Lòng chúng ta không khỏi phập phồng âu lo khi ngày nay đọc lại quyển Truyện Đời Xưa của cụ Trương Vĩnh Ký. Cụ có nhắc lại câu chuyện cọp ở vùng Gò Quao. Cọp ta đi dạo xuống bãi sông để tìm mồi, rủi bị kẹt đuôi trong bụi dừa nước...   
Rõ ràng thời ấy cọp quá lộng hành dám bỏ rừng sâu, bén mảng đến các xóm nhà sát mé sông, nơi mà chúng bị cô lập, thất thế nhứt. Ông cha ta đã đánh đuổi lũ cọp ấy như thế nào? Có người đáp: nhờ các thầy võ giỏi chuyên môn đánh cọp xuất thân ở các trường võ Quảng Nam, Quảng Ngãi. Gặp lúc nước nhà loạn lạc, các thầy chạy vào vùng Cà Mau mà ẩn lánh. Võ nghệ của các thầy quá đỗi cao cường, gặp cọp là rượt bắt lại, nắm gáy đè xuống, nện vào lưng cọp những quả đấm thôi sơn chẳng khác nào chúng ta ngày ngay đánh một con mèo hoặc một con chó con...  
Người khác bảo rằng: họ đã từng gặp mấy ông thầy bùa Xiêm, chuyên môn dụ dỗ cọp. Các thầy Xiêm nằm ngửa dưới gốc cây giữa rừng mà thổi kè, nói đúng hơn là thổi vào một miếng lá tre. Tức thời cọp mẹ, cọp con chạy lại, quỳ xuống hầu hạ canh gác cho thầy ngủ. Sau khi thức dậy, thầy xiêm võ về từng con, nhổ vài sợi râu hoặc vài sợi lông để nuôi sâu. Lông cọp, râu cọp được đem về cắm trong măng tre đang mọc. Vài hôm sau thì ô hô, mỗi sợi là một con sâu. Tục truyền rằng loại sâu ấy lớn bằng cườm tay, mặt đỏ hói, mình mảy vằn vện, có đuôi dài ngoe nguẩy. Nhiều người nuôi nó trong một cái hũ kín mít để giữ nhà. Khi có khách đến sâu cọp nhảy dựng trong hũ nghe rổn rảng rồi la hét! Ngoài ra, cứt của loại sâu này rất quý giá vì nó là vị thuốc độc, giết người trong nháy mắt. v.v...  
Sự thật ra sao?  
Cọp U Minh, cọp Gò Quao ngày nay bị tiêu diệt hoặc bị xua về Bảy Núi, về Tà Lơn phải chăng là nhờ các thầy võ Quảng Nam hoặc các thầy Xiêm có bùa phép?  
Trả lời câu hỏi ấy, cách hay nhứt là đến tìm các ông bà lão hiện còn sống ở vùng Gò Quao, Trà Ban. Mấy ông này nếu không trực tiếp đánh cọp thì ít ra cũng đã thấy và nghe rõ ràng hơn chúng ta. Vậy xin mời các bạn đọc thân mến đến phỏng vấn và nghe các ông trả lời.  
- Thưa ông, ông xuống đây lập nghiệp từ hồi nào?  
- Ðiều đó không nhớ chắc chắn ngày tháng. Nhưng mà mấy cháu nên nhớ: hồi Tây đánh nước mình, miệt Rạch Giá, Cà Mau còn hoang vu. Ngoài biển, có ghe đánh lưới của người Hải Nam. Còn trong đất liền chỉ có mấy nhóm người Triều Châu, Phước Kiến qua đây từ đời ông Mạc Cửu. Họ ở gần chợ Rạch Giá, chợ Bạc Liêu bây giờ. Kỳ dư, có vài sóc người Miên ở giữa đồng. Thưa thớt lắm. Sông Cái Lớn, Gò Quao này nhiều khi chèo ghe suốt ngày mà không gặp một nhà nào. Nghe nói hồi Gia Long tẩu quốc, nhiều người cất nhà ở Tân Bằng, Cán Gáo, Tàu Dừa, Cái Nước. Hồi tôi xuống Gò Quao này, ở miệt dưới đã có vườn tược, có cau lão rồi. Nhưng đó là chuyện xa xôi, cách mình một khoảng rừng trên trăm cây số. Nghe nói chớ tôi chưa từng đi tới.  
- Lúc đó miệt Trà Ban này phải chăng là hoàn toàn không có ai ở?  
- Sự thật như vậy. Vài nhà người Miên ở tận giữa đồng nhưng họ không làm ăn chung đụng với người mình. Kỳ dư, ven sông Cái Lớn này toàn là rừng. Trên bờ có cọp, dưới sông có sấu. Mình chèo ghe ban ngày, chừng vài trăm trước là thấy sấu nổi trước mũi ghe. Trời chạng vạng, nghe cọp rống, mấy ổng úp mặt xuống đất nên có tiếng dội...  
- Hồi mới tới cất nhà, chắc cọp khuấy rối mình dữ lắm!  
- Không có! Không có! Mình ngu dại gì vô tuốt trong ngọn cùng mà cất chòi. Làm như vậy có hai điều lợi. Một là trong mấy ngọn rạch không có rừng già. Rừng chỉ ăn dài theo mé sông cái, bề sâu vô chừng hai ba ngàn thước... Phía trong toàn là sậy, đế, cây mốp, rừng chồi. Mình có thể phá gấp sậy để đó để làm ruộng trước, có lúa gạo mà ăn liền. Ðiều lợi thứ hai là ở xa cọp. Lúc mới xuống làm ăn, mình cần sự yên ổn. Hơi đâu mà lo chuyện đánh cọp, trong lúc mình không rành võ nghệ.  
- Ở hẻo lánh như vậy, chắc sợ cọp dữ lắm. Cọp ưa tìm người mà ăn thịt...  
- Vài người lo xa. Họ rào chung quanh chuồng heo. Sợ nhứt là khi mình đi ruộng, cọp lén vào nhà bắt con nít. Lần đó, cọp tới sàn nhà tôi chạy vòng quanh tìm cách vô nhà. Ðứa con tôi ở một mình. Nghe tiếng động đậy nó chạy ra sát hàng rào. Cọp ta không phương thế nào vào trong được nên day lại, thò đuôi vô kẽ hàng rào. Trưa về nhà nghe con tôi nói lại: “Ba ơi! Hồi ba đi ruộng, có con vèo vện lại đây, thò đuôi vô. Con nắm đuôi mà nó mạnh lắm, kéo ra được chạy vuột.” Chừng đó, lối xóm ai cũng hoảng sợ xây hàng rào chung quanh nhà. Ðêm cũng như ngày chỉ nghe động tịnh là nghĩ tới cọp. Nhưng dân mình gốc ở hai huyện Cần Thơ, Vĩnh Long xuống đây. Ở đó, đất khai khẩn lâu đời rồi nên phần đông nghe tới tên cọp là sợ chớ ít ai thấy tường tận ông cọp lần nào. Có một cô nọ ngồi rửa chén sau nhà, thấy cái tàu mo cau rụng xuống bèn vụt chạy vô nhà, đóng cửa lại: “Má ơi, cọp! cọp!.” Hỏi cọp ra sao. Cô ta nói nó cao lắm, lưng nó vàng, bụng nó rằn. Chừng xem kỹ lại rõ ràng là tàu cau... Có bà lão khác ngồi câu cá dưới gốc cây xộp. Cọp trong rừng men chạy ra chụp một cái. Bà nọ té nhào bên một gốc cây. Nhờ vậy mà cọp chụp hụt. Sau đó cọp chạy cong đuôi vô rừng. Bà ngồi dậy mở mo trầu ra ăn rồi lững thững về nhà nói lại. Bữa nay xui xẻo quá. Câu cá không được con nào, nhè gặp heo rừng ra nhát. Chừng cả nhà hồ nghi trở ra gốc xộp mà xem kỹ, rõ ràng là dấu móng cọp.   
Kể từ đó, thiên hạ ưa bàn tán về cọp, bắt đầu lo ngại. Có người bàn: nên thành lập một đội binh để vô rừng đánh cọp. Công việc đầu tiên là đốn tre tầm vông vạt nhọn để sẵn. Khi gặp cọp thì đánh trống lên, cả xóm xách tầm vông tới nghinh chiến. Mới nghe qua, dường như có lý. Nhưng sau đó, ở rạch Cái Cam, Phong Ðiền, Cần Thơ, có người xuống cho hay: “Ở xứ tôi, có bố trí như vậy nhưng thất bại. Gặp cọp, đánh trống lên, ai nấy xách tầm vông chạy tới. Cọp im lặng, trụ hình một chỗ. Thinh không, ổng hét lên. Tức thì ai nấy chạy tán loạn. Có người thiếu điều đổ ruột vì chạy càn đụng nhằm ngọn tầm vông của bạn mình. Về sau, có người gài bẫy được một ông cọp. Họ đút mũi tầm vông vô miệng cọp để đâm. Dè đâu cọp nhai nát như... mình ăn mía.”   
Vậy làm thế nào mà đánh cọp đến đỗi không còn sót một con như ngày nay?  
- Chuyện đó phải làm lần hồi. Bố trí một đạo binh đánh cọp không xong, dân xóm này mới bày đặt cất miễu thờ cọp. Ðó là ngụ ý: “Chúng tôi là người làm ăn, không dám đả động tới ông, xin ông cứ ở trong rừng để chúng tôi được yên ổn!.” Cất miếu xong, chạng vạng có người tới đốt nhang. Mấy hôm đầu, ông cọp đi vòng quanh miếu, đứng nhìn nhang rồi về. Bữa sau đem ra cũng một cái đầu heo rừng. Cọp mừng lắm. Từ đó xóm giềng được yên.  
Nhưng tạo hoá vần xoay, dân miệt trên xuống đây khai khẩn ngày thêm đông.  
Ðất giữ đồng khai thác hết. Bấy giờ chỉ còn là đất rừng sát mé sông, nơi cọp ở. Ðó là hồi nguy nan nhất cho dân mình và cũng cho cọp. Nhiều người làm gan cất nhà sát mé rừng. Ban đầu, đôi ba nhà, sau, năm mười nhà. Họ thấy ở gần rừng mé sông tuy là nguy hiểm nhưng có nhiều huê lợi khác: ăn ong, làm rẫy. Một công rẫy trúng mà được tới một trăm hai chục giạ khoai lang. Lúc này, nhiều người chết vì đi một mình vô rừng bị cọp chụp bất thình lình. Họ sắm mác thông, thứ có cán dài để ứng phó. Nhưng ở chỗ rừng dày, con người khó bề xoay trở để thủ thế.  
Thời thế tạo anh hùng. Bận đó, ông thầy râu -thầy thuốc Nam, vì có râu dài nên gọi là thầy Râu- có đứa con gái bị cọp vồ. Tức mình ông cầm mác rượt theo tận giữa rừng, chém cọp rớt một cẳng. Tư Ngạn bị cọp cõng mất một con heo nái. Chú rượt theo cầm cự với cọp suốt buổi trưa. Nhờ lối xóm tiếp cứu nên mới thoát nạn. Từ đó về sau, chú ưa uống rượu, cặp mắt luôn luôn đỏ ngầu.  
Kinh nghiệm là không nên đánh cọp nơi chật chội, tứ bề có cây cối. Cọp sợ con người. Bằng cớ là ở giữa đồng trống, mình cầm mác thét lớn là cọp chạy mất. Vì vậy, khi dân mình phá động rừng, cọp tản mác, kiếm nơi khác mà hùng cứ. Rạch Cái Bần này lần hồi còn sót lại được ông Mun.  
- Tại sao ông Mun dám ở lại?  
- Vì ông thuộc về lại cọp già, đã từng chống chọi nhiều phen với loài người. Cọp nhỏ thì đi. cọp già ở lại. Thứ già là thứ dữ. Mỗi rạch chỉ còn sót lại một hai ông. Dân trong xóm đều quen mặt nên đặt tên. Có hai ông, Ông Vện với Ông Mun. Vện là cọp đực. Ông Mun là cọp cái.  
Trời đất dành riêng cho đôi cọp này số phận riêng. Trước hết xin nói về ông Mun.  
Thường ngày ông tới lui vàm Xẻo Gừa - một xẻo nhỏ, có cây gừa to lớn, nhỏ gừa (rễ thòng xuống) buông xuống hàng trăm cây to bằng cổ tay, bằng cây cột nhà. Ông Mun ngủ sát cốc, chung quanh có nhỏ gừa che chở nhiều lớp.  
Ông dạn lắm. Sáng đi, chạng vạng về. Tháng Tư năm đó, ông sanh được bốn ông Mun con...  
Thật là khủng khiếp, lạ thường. Xưa nay, cọp sanh một hay sanh đôi là cùng. Ðàng này sanh tới bốn con. Dân làng nhìn nhau lắc đầu, tưởng tượng một ngày kia bốn ông Mun nhỏ lớn lên, sung sức.  
Phải đối xử bằng cách nào?  
Bắt bốn ông Mun con chăng? Chuyện đó rất dễ. Ông Mun mẹ thường đi tìm mồi, để bầy con bơ vơ ở gốc cây gừa. Nhưng mất con, ông Mun mẹ sẽ đổ quạu, trả thù, gây nhiều chuyện bất an cho xóm.  
Lo xa rồi lại nghĩ gần, ông thầy Râu, ông Hương Văn Huệ, ông Tri Khách lừa bày ra một kế: bắt bớt ba, chừa lại một.  
Thi hành xong, ba ông đem ba con cọp nhỏ về nhà. Xóm giềng rất đỗi vui mừng. Nhưng ba ông không yên trí, sợ ông Mun mẹ đánh hơi theo tìm con để trả thù...  
Sau rốt, các ông mua nhang đèn về dựng bàn thờ trước nhà mà khấn vái:  
- Xin trình cúng ông Mun được hay: Thói thường xưa nay một mẹ thì một con. Ðằng này, ông sanh tới bốn con. Dân làng chúng tôi lo sợ nên thừa lúc ông đi vắng có tới xin bớt ba con, chừa lại cho ông một con. Như vậy không mích lòng ông mà cũng không hẹp bụng chúng tôi.  
Ông Mun về ổ, thấy mất con, gầm thét, rồi vài hôm sau dẫn đứa con còn lại đi đâu mất.  
Bây giờ làm sao để nuôi ba ông cọp con nọ?  
Cọp con hiền lắm, mình mẩy mềm mại, bò tới bò lui, cái lưng uốn éo như con mèo lớn. Tối ngày, mấy cậu cứ đòi sữa. Biết được chuyện ấy, người đàn bà động lòng, xúm xít lại, đặt mấy cậu ngồi giữa bộ ván, ai nấy ngồi vòng quanh mà dòm ngó cho mãn nhãn. Các cậu đánh hơi rồi từ từ bò ngay lại người đàn bà nào có sữa để đòi bú. Bà chủ H. cho bú thử. Kết quả, vài ngày sau vú sưng lên làm độc, đau sứt núm vú, bấy giờ thiên hạ càng lo ngại. Sau cùng, chở ba cậu ra chợ Rạch Giá để nạp cho quan phó chủ tỉnh. Ông phó tên Quitxy thưởng cho hai mươi lăm đồng bạc trắng.  
- Còn ông Vện?  
- Ông Vện có lẽ là chồng ông Mun cha của mấy cậu nọ. Phải chăng vì già nua bịnh hoạn mà ông Vện không theo vợ theo con. Buổi sáng đó người ta thấy ông Vện nằm dài trên bờ rẫy, sát mí rừng. Ban đầu ngỡ là ông ngủ trưa. Chừng mặt trời lên cao ngạc nhiên làm sao, ông vẫn nằm ì không nhúc nhích. Thiên hạ xúm lại gần, lấy đất chọi thữ rồi lấy cây dài đem cọc, chừng đó mới biết ông chết. Họ thui râu của ông, lấy thước đo ông dài một thước sáu. Người khác đòi, khiêng lên cân thử. Các bậc kỳ lão cản ngăn, cho rằng làm vậy là quá khinh thị mạt sát kẻ đã chết.  
Rạch Cái Bần không còn cọp nữa. Các rạch khác cũng nỗ lực như vậy. Lần hồi, ghe xuồng đi thông thương ngày đêm từ ngọn Cái Cau đến vàm sông Cái Lớn. Câu hát thời xưa:“*U MinhRạch Giá thị quá sơn trường, Dưới sông sấu lội, trên rừng cọp tha*” không còn. Ghe xuồng tàu bè tấp nập, bọn sấu phải lui về vàm. Cũng thời câu hát xưa, thiên hạ sửa lại như vầy:  
*”Ðường đi Rạch Giá thị quá sơn trường, Gió run bông sậy, dạ buồn nhớ ai.”*  
Bông sậy là nơi đã khai thác thành rầy. Lòng dạ con người thơ thới hơn. Không còn sợ cọp, sợ sấu. Họ rảnh trí mà ngắm cảnh nhớ tình. Nhớ ai bây giờ? Trai nhớ gái. Vợ nhớ chồng. Người nay nhớ công ơn người xưa đã đánh cọp để tạo lập nên làng nên xóm. Họ không phải là thầy nghề võ, thầy bùa.  
Chẳng qua là họ muốn sống nên phải ráng sức cùng nhau, mỗi người ráng một ít. Sự thật về chuyện đánh cọp Gò Quao là vậy. Nó dễ mà khó, khó mà dễ. Người đánh cọp thời đó không bao nhiêu, tên tuổi của họ không cần bia đồng tượng đá. Vậy mà về sau này có bao nhiêu người tự xưng là thầy đánh cọp thời xưa để hát thuật Sơn Ðông, bán thuốc trật gãy xương hoặc bán bùa Xiêm để dụ dỗ gái tơ.  
Thiệt đáng trách biết chừng nào!  
   
  
**Sơn Nam**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: vietno  
Được bạn: NHDT đưa lên  
vào ngày: 9 tháng 7 năm 2007